

Số: /KH-UBND

Tuy Phước, ngày tháng năm 2022

## **KẾ HOẠCH**

### **Thực hiện “Chương trình chuyển đổi số ngành thư viện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn huyện**

Căn cứ Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 14/9/2021 của UBND tỉnh Bình Định về việc ban hành Kế hoạch thực hiện “Chương trình chuyển đổi số ngành thư viện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh, UBND huyện Tuy Phước ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình chuyển đổi số ngành thư viện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện, với các nội dung sau:

## **I. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu chung**

Ứng dụng mạnh mẽ, toàn diện công nghệ thông tin, nhất là công nghệ số nhằm nâng cao năng lực hoạt động của thư viện huyện, xã, thư viện trong hệ thống trường học và hình thành mạng lưới thư viện hiện đại; bảo đảm cung ứng dịch vụ đáp ứng nhu cầu của người sử dụng; thu hút đông đảo cán bộ, giáo viên, học sinh và người dân quan tâm, sử dụng dịch vụ thư viện, góp phần nâng cao dân trí, xây dựng xã hội học tập.

### **2. Mục tiêu chủ yếu và định hướng**

#### **2.1. Mục tiêu chủ yếu giai đoạn 2021 - 2025**

- Thư viện huyện được trang bị phần mềm thư viện số tập trung liên kết với phần mềm thư viện tỉnh và có trang thông tin điện tử cung cấp dịch vụ trực tuyến; thực hiện liên kết, chia sẻ và khai thác tài nguyên thông tin dùng chung giữa các thư viện; 60% thư viện cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn huyện, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các cơ sở giáo dục khác có trang thông tin điện tử có khả năng cung cấp dịch vụ trực tuyến trên nhiều phương tiện truy cập (trừ các dịch vụ thuộc phạm vi bí mật nhà nước và dịch vụ độc hạn chế).

- Phấn đấu 100% người làm công tác thư viện được đào tạo và đào tạo lại, cập nhật các kiến thức, kỹ năng vận hành thư viện hiện đại, thư viện số.

- 60% số thư viện trong huyện trở lên được kiểm tra, quản lý thông qua hệ thống quản lý thông tin của cơ quan quản lý.

- 70% tài liệu cổ, quý hiếm và bộ sưu tập tài liệu có giá trị đặc biệt về lịch sử, văn hóa, khoa học có trong Thư viện huyện được số hóa và quản lý trên phần mềm thư viện số.

#### **2.2. Định hướng đến năm 2030**

Tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển thư viện số, bảo đảm cung ứng hiệu quả dịch vụ cho người sử dụng thư viện mọi nơi, mọi lúc.

## II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

### 1. Nâng cao nhận thức, tăng cường tuyên truyền

- Nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và người làm công tác thư viện ở địa phương về vai trò, tầm quan trọng của việc chuyển đổi số ngành thư viện đồng bộ với chuyển đổi số ngành văn hóa, thể thao và du lịch (bảo tàng, di sản, du lịch...).

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến về chuyển đổi số ngành thư viện thông qua phương tiện thông tin đại chúng và các hình thức khác, lồng ghép trong các hoạt động, sự kiện liên quan; chú trọng biểu dương, tôn vinh những trường hợp đạt nhiều kết quả tích cực về chuyển đổi số để lan tỏa, nhân rộng.

### 2. Hoàn thiện cơ chế, chính sách

- Phối hợp rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách liên quan về lĩnh vực thư viện cần thiết để đáp ứng chuyển đổi số.

- Từng bước xây dựng, hoàn thiện thư viện trên địa bàn huyện đáp ứng quy chuẩn kỹ thuật về thư viện và ứng dụng công nghệ thông tin trong thư viện, số hóa tài nguyên thông tin, chuẩn hóa dữ liệu trong thư viện số, kết nối liên thông thư viện trong tỉnh và trong nước.

- Có cơ chế, chính sách thu hút tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tham gia đầu tư phát triển thư viện, hệ sinh thái số ngành văn hóa, thể thao và du lịch, trong đó có lĩnh vực thư viện; khuyến khích việc tài trợ và đóng góp, ủng hộ vật chất cũng như các điều kiện khác thực hiện chuyển đổi số ngành thư viện.

### 3. Hoàn thiện và phát triển hạ tầng số của hệ thống thư viện trong huyện

Xây dựng thư viện huyện và hệ thống thư viện trên địa bàn có hạ tầng kỹ thuật đảm bảo đáp ứng yêu cầu, các điều kiện của các dịch vụ thư viện số theo hướng kết nối mạng lưới hiện đại, linh hoạt. Có vốn tài nguyên thông tin phong phú, đa dạng đáp ứng yêu cầu, tiêu chí thư viện hiện đại, thư viện số; được đầu tư, nâng cấp các trang thiết bị, tiện ích thư viện số, thư viện thông minh trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin hiện đại.

### 4. Phát triển dữ liệu số ngành thư viện

- Tập trung thúc đẩy các dự án số hóa tài liệu và tài nguyên, sản phẩm thông tin thư viện trên cơ sở tạo mới và tích hợp với cơ sở dữ liệu số sẵn có theo hướng mở, chú trọng tài nguyên giáo dục mở; tài liệu có giá trị đặc biệt về lịch sử, văn hóa, khoa học có trong hệ thống thư viện huyện.

+ Kết nối đồng bộ với Thư viện tỉnh để chia sẻ, sử dụng các tài nguyên thông tin nhằm truyền bá trí thức, góp phần nâng cao dân trí, đời sống vật chất tinh thần phục vụ hiệu quả nhu cầu học tập suốt đời của Nhân dân trong huyện.

+ Vận động, khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng thư viện cộng đồng, thư viện tư nhân phục vụ cộng đồng và tham gia số hóa tài nguyên, sản phẩm thông tin thư viện.

- Hình thành ngân hàng dữ liệu, các cơ sở dữ liệu hệ thống định danh Thư viện trên địa bàn huyện và các dịch vụ cung cấp thông tin, tài nguyên thông tin tại thư viện cũng như trên không gian mạng. Hỗ trợ, thúc đẩy hợp tác để cung cấp dịch vụ định danh cho người sử dụng các dịch vụ tài nguyên thông tin của thư viện; xây dựng hệ thống cung cấp dịch vụ trực tuyến và phổ biến rộng rãi tới tất cả người dân, có phân biệt các đối tượng đặc thù.

- Xây dựng mục lục liên hợp phản ánh tài liệu dùng chung và mục lục liên hợp với một số ngành, lĩnh vực; tăng cường dịch vụ thông tin chuyên đề, đổi mới dịch vụ thông tin thư viện theo hướng cung cấp thông tin và tri thức theo yêu cầu.

- Đa dạng hóa các dịch vụ cung cấp tài nguyên thông tin của thư viện; cung cấp các dịch vụ sử dụng tài nguyên số hóa, sản phẩm thông tin số ứng dụng trí tuệ nhân tạo.

### **5. Xây dựng và phát triển nền tảng số**

- Xây dựng, tích hợp, kết nối, liên thông, chia sẻ cơ sở dữ liệu, trao đổi tài nguyên thông tin số giữa Thư viện huyện với Thư viện tỉnh và cả nước, chia sẻ, dùng chung cơ sở dữ liệu, tài nguyên thông tin, tài nguyên số hóa và quyền truy cập tài nguyên thông tin số.

- Quản lý hệ thống thư viện trong huyện để các cơ quan quản lý có thể thực hiện việc kiểm tra, quản lý.

- Cung cấp dịch vụ trực tuyến (giới thiệu tài nguyên thông tin mới, tra cứu tài nguyên thông tin, mượn/trả, gia hạn tài nguyên thông tin, sao chụp từ xa...) hỗ trợ học tập, nghiên cứu và giải trí cho cán bộ, giáo viên, học sinh và người dân. Phối hợp giữa thư viện và bưu chính trong việc phát triển dịch vụ và hỗ trợ cước phí mượn/trả tài nguyên thông tin.

- Phát triển các ứng dụng trên thiết bị di động thông minh (điện thoại di động, máy tính bảng, ...) để cung cấp các dịch vụ và khả năng truy cập vào các nguồn tài nguyên thông tin của thư viện ở mọi lúc, mọi nơi.

- Xây dựng dữ liệu mở để người dân, cộng đồng, doanh nghiệp cùng tham gia, góp phần xây dựng hệ sinh thái dữ liệu mở về thư viện và mạng thông tin thư viện, góp phần xây dựng xã hội học tập.

### **6. Bảo đảm an toàn, an ninh mạng**

- Triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh mạng; quản lý và giám sát an toàn thông tin; bảo mật dữ liệu, bảo đảm cơ chế sao lưu, phục hồi máy chủ, máy trạm, các thiết bị đầu cuối liên quan.

- Xây dựng hạ tầng, nền tảng số, dữ liệu số bảo đảm thông tin tin cậy, an toàn, lành mạnh; phát triển hệ thống nền tảng, hạ tầng, mạng lưới gắn với bảo đảm an toàn, an ninh mạng, có khả năng tự sàng lọc, phát hiện mã độc tấn công, bảo vệ ở mức cơ bản.

## **7. Phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực**

- Đào tạo, đào tạo lại, tập huấn nhằm nâng cao nhận thức, trình độ, kỹ năng về chuyển đổi số cho cán bộ quản lý và người làm công tác thư viện.

- Huy động sự tham gia nhân lực của các doanh nghiệp, tổ chức vào tiến trình chuyển đổi số ngành thư viện.

## **III. KINH PHÍ**

Từ nguồn ngân sách được cấp cho địa phương, đơn vị; huy động từ nguồn xã hội hóa và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Phòng Văn hóa & Thông tin huyện**

- Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Văn hóa - Thông tin - Thể thao huyện, các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan triển khai, thực hiện Kế hoạch này. Đồng thời, gắn các chương trình chuyển đổi số trong hoạt động thư viện với xây dựng chính quyền điện tử tại huyện.

- Phối hợp với Phòng Giáo dục & Đào tạo huyện, các trường THPT, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện triển khai thực hiện phát triển văn hóa đọc trong các nhà trường.

- Tham mưu UBND huyện tổ chức kiểm tra, giám sát và đánh giá tổng hợp hàng năm việc triển khai thực hiện kế hoạch. Đề xuất UBND huyện xem xét, giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

- Tham mưu xây dựng, tích hợp, kết nối, liên thông, chia sẻ cơ sở dữ liệu, trao đổi tài nguyên thông tin số giữa các thư viện trên địa bàn huyện.

- Tổng hợp báo cáo kết quả triển khai thực hiện cho UBND huyện và Sở Văn hóa & Thể thao tỉnh theo quy định.

### **2. Trung tâm Văn hóa - Thông tin - Thể thao huyện**

- Phối hợp với Phòng Văn hóa & Thông tin huyện và các cơ quan, ban, ngành, địa phương liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch này. Tham mưu UBND huyện đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết, đáp ứng yêu cầu triển khai chuyển đổi số thư viện; quản lý, phát huy hiệu quả Thư viện huyện.

- Triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến về kế hoạch chuyển đổi số ngành thư viện trên địa bàn huyện thông qua phương tiện thông tin đại chúng và các hình thức phù hợp, lồng ghép trong các hoạt động, sự kiện liên quan.

- Tổ chức cho cán bộ tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ về chuyển đổi số ngành thư viện.

### **3. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện**

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa & Thông tin, Trung tâm Văn hóa - Thông tin - Thể thao huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan bố trí kinh phí thường xuyên để thực hiện kế hoạch theo quy định, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách nhà nước trong từng giai đoạn.

- Tổng hợp nhu cầu, tham mưu trình cấp có thẩm quyền cân đối, bố trí vốn đầu tư phát triển để thực hiện Kế hoạch theo phân cấp ngân sách hiện hành.

#### **4. Phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện**

Hỗ trợ, triển khai các nhiệm vụ khoa học công nghệ có liên quan đến các hoạt động Thư viện và chuyển đổi số trong thư viện.

#### **5. Phòng Giáo dục & Đào tạo, các trường THPT, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện**

- Triển khai đẩy mạnh xây dựng và phát triển tài nguyên giáo dục mở dùng chung tại các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp theo chỉ đạo của Sở Giáo dục & Đào tạo.

- Đầu tư và phát triển thư viện trong các trường học; phối hợp với Phòng Văn hóa & Thông tin, Trung tâm Văn hóa - Thông tin - Thể thao huyện triển khai thực hiện phát triển phong trào đọc sách trong các cơ sở giáo dục, quan tâm nâng cao chất lượng viên chức làm công tác thư viện trong các trường học.

#### **6. UBND các xã, thị trấn**

- Căn cứ Kế hoạch này, các xã, thị trấn thực hiện chỉ đạo Đài truyền thanh của địa phương tăng cường xây dựng, biên tập tin bài nhằm tuyên truyền thường xuyên các văn bản chỉ đạo của cấp trên về chuyển đổi số hóa trên lĩnh vực thư viện.

- Vận động các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tích cực tham gia xã hội hóa các hoạt động thư viện.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện “Chương trình chuyển đổi số ngành thư viện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn huyện. Đề nghị Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ tổ chức triển khai thực hiện. Định kỳ **trước ngày 20/11** hằng năm, gửi báo cáo về UBND huyện (qua Phòng Văn hóa & Thông tin huyện) để tổng hợp, báo cáo Sở Văn hóa và Thể thao theo quy định. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các đơn vị phản ánh về Phòng Văn hóa & Thông tin huyện để được hướng dẫn hoặc báo cáo UBND huyện chỉ đạo giải quyết./.

#### **Nơi nhận:**

- Sở VH&TT tỉnh;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các phòng, ban ngành liên quan;
- Phòng GD&ĐT huyện;
- Các Trường THPT;
- Trung tâm GDNN-GDTX huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Hùng Tân**